

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 1658/2021/TLST-HNGĐ ngày 29 tháng 10 năm 2021, giữa:

1. Nguyên đơn: bà Trương Nguyễn Thị Ph, sinh năm: 1980;

Địa chỉ: 213, tổ 7, khu phố 3, phường N, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

2. Bị đơn: ông Nguyễn Trí Th, sinh năm: 1971;

Địa chỉ: 213, tổ 7, khu phố 3, phường N, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trương Nguyễn Thị Ph và ông Nguyễn Trí Th.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

- Cháu Nguyễn Minh K, sinh ngày: 01/01/2002 đã trên 18 tuổi và có khả năng lao động nên bà Trương Nguyễn Thị Ph và ông Nguyễn Trí Th không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Giao 02 cháu Nguyễn Hoàng Đức L, sinh ngày: 03/9/2007 và Nguyễn Hồng Ng, sinh ngày: 23/10/2010 cho bà Trương Nguyễn Thị Ph trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Tạm thời ông Nguyễn Trí Th không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này.

2.2. Về tài sản chung: bà Trương Nguyễn Thị Ph và ông Nguyễn Trí Th tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2.3. Về nợ chung: bà Trương Nguyễn Thị Ph và ông Nguyễn Trí Th xác định là không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

2.4. Về án phí ly hôn: bà Trương Nguyễn Thị Ph tự nguyện nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Trả lại cho bà Trương Nguyễn Thị Ph 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) trong tổng số 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp (tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0000083 ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Biên Hòa).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Biên Hòa;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Biên Hòa;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- UBND nơi cấp giấy ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án, văn phòng;

Thẩm phán

Nguyễn Thành Tân